

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC KON TUM
KOWACO



DỰ THẢO



TÀI LIỆU PHIÊN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG
NĂM 2023

Kon Tum, tháng 12 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC KON TUM
KOWACO



PHẦN I

QUY CHẾ LÀM VIỆC
THỂ LỆ BIỂU QUYẾT
QUY CHẾ BẦU CỬ

Kon Tum, tháng 12 năm 2023

**DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2023
NHIỆM KỲ 2023 - 2028
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC KON TUM**

1. Thời gian: Vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 12 năm 2023 (Thứ Bảy)
2. Địa điểm: Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum; Số 182, đường Trần Phú, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

STT	Nội dung	Dự kiến Người thực hiện
A. PHẦN CHUẨN BỊ		
1	Đón tiếp đại biểu, cổ đông; Kiểm tra thủ tục, phát tài liệu đại hội	Ban tổ chức
2	Ổn định tổ chức, Chào cờ; Giới thiệu thành phần tham dự	Ban tổ chức
3	Kiểm tra và công bố tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội	Ban tổ chức
4	Thông qua biểu quyết danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký và Ban Kiểm phiếu	Ban tổ chức
B. NỘI DUNG CHÍNH THỨC CỦA ĐẠI HỘI		
1	Thông qua chương trình Đại hội	Ông Nguyễn Trường Ảnh trình bày
2	Khai mạc Đại hội	Ông Đặng Thanh Bình trình bày
3	Thông qua quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội	Ông Phan Quốc Hoà trình bày
4	Công bố quyết định cử Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty	UBND tỉnh Kon Tum hoặc Sở Nội vụ (nếu có)
5	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD nhiệm kỳ 2018 - 2023 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2023 - 2028	Ông Phan Quốc Hoà trình bày
6.	Thông qua các Tờ trình: - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; - Ban hành mới Quy chế về hoạt động của HĐQT; - Về việc tăng vốn điều lệ cho Công ty;	Ông Nguyễn Trường Ảnh trình bày
7	Thông qua Tờ trình bãi miễn thành viên Hội đồng quản trị do hết nhiệm kỳ 2018 - 2023;	Ông Đặng Thanh Bình trình bày
8	Tờ trình bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028;	Ông Phan Quốc Hoà trình bày
9	Thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo	Ông Đặng Thanh Bình

STT	Nội dung	Dự kiến Người thực hiện
	và các tờ trình;	trình bày
10	Bầu cử thành viên HĐQT: - Thông qua Quy chế bầu cử; - Giới thiệu và thông qua danh sách ứng viên; - Tiến hành bầu cử; Ban Kiểm phiếu làm việc.	Ông Phan Đình Hiếu trình bày và Ban kiểm phiếu làm việc
11	Phát biểu của lãnh đạo cấp trên (nếu có)	Ban TC-HCKD chuẩn bị
12	Công bố kết quả biểu quyết, bầu cử thành viên HĐQT	Ông Phan Đình Hiếu trình bày
13	- Giải lao - Tiệc trà; - HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 họp phiên thứ nhất	
14	- Công bố chức danh CT HĐQT - Công bố chức danh TGD - Ra mắt và tặng hoa.	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ mới công bố
15	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	Thư ký Đại hội (My) trình bày
16	Bế mạc Đại hội	Ông Đặng Thanh Bình trình bày

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2023**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng.

Quy chế làm việc này sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội, thẻ lệ biểu quyết.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

4.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum, người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

4.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a/ Cổ đông, người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy Chứng minh nhân dân/CCCD hoặc Hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b/ Đăng ký tham dự Đại hội:

Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội, một Thẻ biểu quyết chung, một Phiếu biểu quyết gồm các nội dung chính biểu quyết tại Đại hội; trong đó:

- Thẻ biểu quyết chung (màu hồng):

Thẻ này dùng để thông qua các nội dung sau đây:

1. Biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu;

2. Biểu quyết thông qua Chương trình làm việc của Đại hội;
3. Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử và Thê lệ biểu quyết tại Đại hội;
4. Biểu quyết thông Biên bản Nghị quyết Đại hội và một số vấn đề phát sinh ngay tại Đại hội.

Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ **Thẻ biểu quyết (màu hồng)** theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội để lấy ý kiến biểu quyết và đồng thời đánh dấu vào ô thích hợp trên **Phiếu biểu quyết (màu trắng)**: “**Đồng ý**” hoặc “**Không đồng ý**” và “**Không có ý kiến**” đối với từng nội dung nêu trên, tương ứng mỗi nội dung được sự đồng ý tán thành trên 50% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tham dự đại hội thì nội dung đó được thông qua và tiếp tục lấy ý kiến cho nội dung “Không đồng ý”, “Không có ý kiến”.

- Phiếu biểu quyết (màu trắng):

Phiếu này thể hiện các nội dung chính trong Đại hội, lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông và được cổ đông bỏ phiếu tại hòm phiếu sau khi kết thúc các nội dung đã biểu quyết thông qua để Ban Kiểm phiếu thu hồi, tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản công bố trước khi bế mạc Đại hội.

Cổ đông biểu quyết bằng **Phiếu biểu quyết** đối với các nội dung chính của Đại hội bằng cách đánh dấu chéo (X) vào ô **Đồng ý** hoặc **Không đồng ý** hoặc **Không có ý kiến** của từng nội dung được nêu trong **Phiếu biểu quyết** sau khi đã được nghe báo cáo các nội dung cần biểu quyết (có trong tài liệu của cổ đông).

Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin khác, phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn; hoặc cổ đông không ký tên vào phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông cụ thể là không đánh dấu (X) và ô ý kiến nào hoặc đánh dấu (X) từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

Trong một **Phiếu biểu quyết**, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

c/ Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d/ Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù

hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

e/ Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

f/ Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

g/ Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông, người được ủy quyền phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h/ Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Đoàn chủ tịch.

5.1. Đoàn Chủ tịch Đại hội:

Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023, nên Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo Điều 146 của Luật Doanh nghiệp 2020.

Đoàn Chủ tịch gồm 03 người do HĐQT đề cử và được Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

5.2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a/ Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đúng quy định.

b/ Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

c/ Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d/ Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Điều 6. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Ban tổ chức Đại hội đề cử và thành lập. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm: kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt đến ngày 01/11/2023; phát tài liệu đại hội và các ***Thẻ biểu quyết***,

Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Thư ký Đại hội.

Thư ký gồm **01 người**, do HĐQT đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Thư ký có nhiệm vụ sau:

a/ Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b/ Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội, thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c/ Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

d/ Nhận kết quả kiểm phiếu từ Ban kiểm phiếu gửi để ghi chép, lưu vào Biên bản và Nghị quyết, thông báo kết quả kiểm phiếu trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 8. Ban kiểm phiếu.

8.1. Ban Kiểm phiếu:

Ban Kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội gồm **03 người**.

8.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a/ Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự

b/ Chuẩn bị thùng phiếu, tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu.

c/ Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký để lưu vào biên bản và công bố trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt đến ngày **01/11/2023**.

Điều 10. Nội dung thảo luận.

- Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Quy chế về hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT.
- Các nội dung khác theo điều khiển của Đoàn Chủ tịch.

Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 được thông qua theo **Điều 148** Luật Doanh nghiệp và **Điều 21** của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum.

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

12.1. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

12.2. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được thu ký Đại hội giao và lưu trữ tại Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum.

12.3. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ được thể hiện tóm tắt trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện.

13.1. Quy chế này gồm có **4 Chương 13 Điều** do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum soạn thảo và thông qua lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành.

13.2. Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum chịu trách nhiệm thi hành./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đặng Thanh Bình

Kon Tum, ngày tháng 12 năm 2023

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điểm của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum quy định Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định tiêu chuẩn, điều kiện để được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị; số lượng, cách thức bầu cử, ứng cử, đề cử người làm thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

- a) Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- b) Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.

Điều 3. Số lượng Thành viên HĐQT

Số lượng thành viên HĐQT được bầu là **03 (ba)**.

Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

- a) Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

- b) Từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- c) Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- d) Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- e) Từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị.

2. Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu thành viên HĐQT

1. Hồ sơ gồm:

- Đơn đề cử, ứng cử vào Thành viên HĐQT;
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);
- Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có)
- Giấy xác nhận sở hữu tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo quy chế này (theo mẫu).
- Người đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu: **03 (ba)** thành viên.

Điều 6. Phương thức bầu cử và phiếu bầu cử

1. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng viên để bầu cử HĐQT phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử.
- Trước khi bầu cử, mỗi cổ đông hoặc người đại diện cổ đông được phát một **Phiếu bầu cử** trên đó ghi mã số cổ đông, họ và tên của cổ đông, tổng số cổ phần được sở hữu và được ủy quyền, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và danh sách các ứng viên.
- Việc bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên cần bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp,

bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều 3 của Quy chế này. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử này, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị hoặc Điều lệ công ty.

- Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên Hội đồng quản trị cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

2. Phiếu bầu cử:

2.1. Phiếu bầu:

- a) Mỗi cổ đông dự họp được cấp một *Phiếu bầu cử* thành viên Hội đồng quản trị;
- b) Trên phiếu bầu có ghi Mã số cổ đông; Cổ phần sở hữu, đại diện; Tổng số quyền được bầu cử.
- c) Phiếu bầu sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được kiểm tra, niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- d) Cách ghi phiếu bầu cử: Mỗi phiếu bầu được bầu tối đa bằng số người cần bầu.

2.2. Phiếu hợp lệ là phiếu thỏa mãn các điều kiện sau:

- a) Phiếu do Ban Tổ chức đại hội phát ra;
- b) Phiếu bầu đủ hoặc ít hơn số lượng ứng viên qui định.
- c) Phiếu bầu đủ hoặc ít hơn số cổ phần được quyền bầu.

2.3. Phiếu không hợp lệ là phiếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Phiếu không do Ban Tổ chức đại hội phát ra;
- b) Phiếu không bầu cho ai trong danh sách bầu cử;
- c) Phiếu bầu vượt quá số lượng ứng viên qui định;
- d) Phiếu bầu vượt quá số cổ phần được quyền bầu;
- e) Phiếu viết thêm tên người, hoặc có các ký hiệu khác hoặc bầu cho người ngoài danh sách bầu cử;
- f) Các trường hợp khác (nếu có) sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định;

Điều 9. Ban Kiểm phiếu đại hội

1. Ban kiểm phiếu đại hội do Hội đồng quản trị giới thiệu, đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua về số lượng và danh sách. Cơ cấu Ban kiểm phiếu gồm 03 người, trong đó có một Trưởng ban và hai thành viên.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a) Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu, kiểm tra, niêm phong thùng phiếu, kiểm số phiếu thu về và kiểm phiếu bầu cử.

- b) Xem xét và kết luận các phiếu không hợp lệ.
- c) Lập biên bản kiểm phiếu; báo cáo với Chủ tọa đại hội, công bố kết quả bầu cử, ký vào biên bản bầu cử; niêm phong phiếu bầu và chuyển cho Chủ tọa đại hội lưu trữ theo quy định.

Ngoài ban kiểm phiếu được đại hội sử dụng làm nhiệm vụ kiểm phiếu, không ai được đến nơi ban kiểm phiếu đang làm việc.

Quá trình thực hiện, nếu phát hiện có điểm nào chưa phù hợp sẽ được Hội đồng quản trị xem xét bổ sung, sửa đổi.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và sẽ hết hiệu lực khi ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 của Công ty kết thúc.

Trên đây là toàn bộ Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị cho nhiệm kỳ 2023 - 2028 của Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đặng Thanh Bình

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC KON TUM
KOWACO



PHẦN II
BÁO CÁO THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI

Kon Tum, tháng 12 năm 2023

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-CNKT

Kon Tum, ngày tháng 12 năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
NHIỆM KỲ 2018 - 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG,
NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2023 - 2028

Phần thứ nhất

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NHIỆM KỲ 2018 - 2023

Theo Phương án cổ phần hoá Công ty TNHH TMV Cấp nước Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định số 896/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Phương án Cổ phần hoá và chuyển Công ty TNHH MTV Cấp nước Kon Tum thành Công ty cổ phần.

Sau khi thực hiện hoàn thành cổ phần hóa Công ty (tháng 11/2018), Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum (Công ty) được thành lập ngày 28/11/2018 (Đại Hội cổ đông lần đầu chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Cấp nước Kon Tum do Nhà nước làm chủ sở hữu 100% vốn điều lệ). Công ty chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 05/12/2018, là doanh nghiệp với vốn điều lệ **83,302** tỉ đồng, có sự tham gia của Nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum nắm giữ **35,00%** vốn điều lệ, Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng - Miền Trung (DMT Group) nắm giữ **56,94%** vốn điều lệ và Công đoàn cơ sở Công ty nắm giữ **2,41%** vốn điều lệ và một số cổ đông khác nắm giữ **5,65%** vốn điều lệ.

Sau 05 năm hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, Công ty đã hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) cơ bản hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra và đạt được những kết quả đáng kể.

Về Cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty hiện nay (sau khi cổ phần):

• Ngành nghề kinh doanh của công ty

- Sản xuất và cung cấp nước sạch, sản xuất nước uống đóng chai.
- Xây dựng và lắp đặt các công trình cấp nước sinh hoạt.
- Đại lý mua, bán, ký gởi hàng hóa, vật tư thiết bị điện, nước.
- Tư vấn đầu tư, dịch vụ khảo sát, giám sát thi công công trình cấp thoát nước, dân dụng, công nghiệp; tư vấn thiết kế các công trình cấp nước.
- Sản xuất và mua bán điện.

• Hội đồng Quản trị Công ty:

Hội đồng quản trị Công ty gồm có **03** người (*Chủ tịch HĐQT và 02 Thành viên HĐQT*), bao gồm:

- Chủ tịch HĐQT Công ty;
- Thành viên HĐQT độc lập;
- Thành viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc điều hành tại Công ty (*Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty*).

• **Ban Điều hành và Các bộ phận:**

STT	Bộ phận	Lao động	Ghi chú
1	Ban Điều hành	4	
	- Tổng Giám đốc Công ty	1	
	- Phó Tổng Giám đốc Công ty	2	
	- Kế Toán trưởng	1	
2	Ban Tài chính - Hành chính, Kinh doanh	13	
	- Bộ phận Tài chính, Kế toán, Kinh doanh	3	
	- Thủ kho	1	
	- Bộ phận Hành chính (<i>PGĐ Ban</i>); <i>Lái xe</i>	2	
	- Đội Ghi thu tiền nước	7	
3	Ban Kế hoạch - Kỹ thuật	25	
	- Bộ phận văn phòng (<i>PGĐ Ban (02); Khảo sát, thiết kế, dự toán (01); Hóa nghiệm (01)</i>)	4	
	- Đội Xây lắp và sửa chữa đường ống (<i>Thi công phát triển khách hàng</i>)	6	
	- <i>Xây Lắp 1 (chống thất thoát – Vùng I)</i>	2	
	- <i>Xây Lắp 2 (chống thất thoát – Vùng II)</i>	2	
	- Phân xưởng sản xuất nước (TBI, TXL)	11	
	Tổng cộng	42	

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm sâu sát của các cấp, các ngành như UBND tỉnh và các sở ngành liên quan, sự quan tâm chỉ đạo sát sao của HĐQT và Chủ tịch HĐQT Công ty cùng với nỗ lực điều hành của Ban Điều hành Công ty và sự phối hợp của các tổ chức đoàn thể Công ty, trong thời gian qua đã tạo đủ việc làm và thu nhập ổn định cho NLĐ.

- Sự quyết liệt trong chỉ đạo, linh hoạt trong điều hành của HĐQT, BĐH Công ty trong đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả công tác quản lý và năng suất lao động. Người lao động trong Công ty có năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao, giải quyết nhanh, kịp thời các tình huống, các sự cố phát sinh trong sản xuất.

- Sự đoàn kết thống nhất cao và tinh thần nhiệt tình hăng say của toàn thể người lao động trong công tác sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực xã hội khác.

2. Khó khăn:

- Hiện nay tình trạng khách hàng sử dụng nguồn nước khác (nước giếng khoan) khá phổ biến trên địa bàn thành phố, nên ảnh hưởng đến việc phát triển khách hàng và sản lượng nước. Lợi dụng chính sách lắp đặt đồng hồ mới không thu tiền nên khách hàng lắp xong không sử dụng, dẫn đến lãng phí nhiều công đoạn của Công ty.

- Một số vùng khan hiếm nước chưa có HTCN đi qua, do khó khăn về chi giới đặt ống, cao trình cấp nước (*không có quỹ đất làm trạm bơm tăng áp*)... Chưa được giao đất để xây dựng trạm bơm tăng áp cấp nước qua phường Trần Hưng Đạo.

- Việc bàn giao quỹ đất khu Cụm dự trữ quốc gia của Tỉnh cho Công ty để xây dựng nhà máy 20.000 - 30.000 m³/ngày đêm chưa được thực hiện, nên chậm thay đổi công nghệ, nâng công suất, đáp ứng các yêu cầu về môi trường, ...

- Việc chậm cấp giấy phép Xây dựng thi công tuyến ống nước thô DN 700 bằng gang, ít nhiều ảnh hưởng đến tiến độ của các Dự án và ảnh hưởng đến tiến độ cấp nước phục vụ nhân dân.

- Thủ tục quản lý đầu tư xây dựng hiện hành còn mất nhiều thời gian, dẫn đến tiến độ một số dự án trễ, không kịp thời đáp ứng nhu cầu phát triển cấp nước của thành phố Kon Tum.

- Tình trạng thiếu lao động tại một số bộ phận, chất lượng tham mưu của bộ phận gián tiếp còn nhiều hạn chế, sai sót, chưa chủ động trong công việc, đặc biệt là thiếu kiểm tra, giám sát trong chỉ đạo, điều hành của trưởng bộ phận dẫn đến hiệu quả công việc chưa cao, triển khai các nhiệm vụ chuyên môn còn chậm; Công tác chống thất thoát, thất thu chưa hiệu quả, tỷ lệ thất thoát còn cao.

Phần thứ hai
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM KỲ 2018 - 2023

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2018 - 2023.

Bảo toàn và phát triển nguồn vốn, chia cổ tức và các chỉ tiêu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020	2021	2022	Tại ngày 30/6/2023	ƯTH 2023
1	Vốn Điều lệ	Triệu đồng	83.302	83.302	83.302	83.302	83.302	83.302
2	Doanh thu toàn Công ty	Triệu đồng	25.679	31.814	30.647	31.599	17.586	35.598
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	-1.731	2.686	3.408	6.701	4.777	6.892
4	Cổ tức (Lãi trên cổ phiếu)	Đồng/ Cổ phiếu	-	498	368	724	573	761
5	Khách hàng	Hộ (Đầu nối)	13.394	15.536	16.633	17.540	18.021	19.149
6	Sản lượng nước thương phẩm	m ³	3.272.745	3.243.161	3.283.541	3.341.792	1.733.975	3.580.000
7	Tỉ lệ thất thoát nước	%	22,95	22,45	21,9	21,45	21,25	18,00

Ghi chú:

* Lợi nhuận năm 2020: 4.417 triệu đồng (-) lỗ năm 2019: 1.731 triệu đồng, còn lại LN: 2.686 triệu đồng.

* Cổ tức 2020 là 498 đồng/cp là tính trên LNST là 4.417 triệu đồng

* Năm 2019 lỗ, lý do: Năm đầu tiên sau cổ phần, Công ty gánh phân tăng thêm TSCĐ hơn 54 tỉ đồng, trong khi giá nước sạch sinh hoạt chưa được điều chỉnh.

* Ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19, nên mọi hoạt động bị đình trệ...

II. NHỮNG THÀNH TỰU SAU 05 NĂM CỔ PHẦN HOÁ.

1. Về Công tác tổ chức - Cán bộ

- Bộ máy điều hành Công ty dần thay đổi về nhận thức và hành động, các quy mô, máy móc thiết bị, mạng lưới cần được đổi mới và mở rộng theo nhu cầu sử dụng nước của nhân dân thành phố Kon Tum ngày càng tăng cao;

- Tập thể Ban lãnh đạo Công ty đã tập trung kiện toàn cơ cấu tổ chức và phát triển doanh nghiệp, từng bước hoàn thiện các thể chế tại doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của Công ty.

- Toàn thể NLD giữ gìn mỗi đoàn kết nội bộ, tập trung cho công tác sản xuất, kinh doanh nhằm tăng doanh thu, giảm chi phí và phục vụ một cách tốt nhất chất lượng dịch vụ cấp nước, không gây phiền hà, sách nhiễu đối với khách hàng, thường xuyên kiểm điểm rút kinh nghiệm trong các cuộc họp nhằm củng cố và hoạt động được tốt hơn.

- Công tác an ninh chính trị, tài sản của đơn vị được giữ vững; đảm bảo an toàn, an ninh nguồn nước.

+ Số lao động có mặt đầu nhiệm kỳ 2018-2023: 78 người.

+ Số lao động tăng trong nhiệm kỳ: 07 người

+ Số lao động giảm trong năm: 43 người

(Trong đó: Giảm lao động theo chế độ CPH; Giảm lao động theo chế độ nghỉ chờ tuổi nghỉ hưu; Giảm lao động do chuyển công tác; Giảm lao động theo nguyện vọng).

+ **Tổng số lao động đến 30/6/2023: 42 người**

(Bao gồm cả Ban Điều hành).

Người lao động được nhận lương hàng tháng theo hệ thống thang lương, bảng lương và phương án chuyển xếp lương của Công ty cổ phần xây dựng. Công ty thực hiện việc trả lương đầy đủ, đúng kỳ và đóng BHXH, BHYT, BHTN và các chế khách theo quy định hiện hành.

2. Về Công tác Thanh toán không dùng tiền mặt

- Áp dụng hệ thống ghi thu online, kết hợp với việc thu tiền nước không sử dụng tiền mặt. Tiếp tục thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng và xử lý tốt các kiến nghị của khách hàng trong quá trình sử dụng nước;

- Ngay từ những ngày đầu của hoạt động Công ty cổ phần, Ban Điều hành công ty đã triển khai công tác thu tiền nước không sử dụng tiền mặt theo quy định của Chính phủ, tuyên truyền, vận động khách hàng đăng ký trả tiền nước qua các hệ thống ngân hàng và các hệ thống thu hộ như Vietellpay, VNpay, Payoo...

- Năm 2022, Ban Điều hành triển khai quyết liệt và tiến đến không thu tiền mặt tại nhà khách hàng. Đến kỳ hoá đơn tháng 11/2022 là kết thúc thu tiền mặt tại nhà khách hàng (chỉ còn một số hộ đăng ký thu nộp tiền mặt như: hộ không có điều kiện nộp online, người già neo đơn...).

- Tiếp tục triển khai thực hiện chuyển đổi số, các giải pháp đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, tuyên truyền, hướng dẫn khách hàng giao dịch thanh toán tiền nước sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt tại các dịch vụ liên kết với Công ty để đảm bảo tỉ lệ không thu tiền mặt phấn đấu đến 31/12/2023 đạt tỉ lệ **95%** số hộ không thu tiền mặt. Từ sự nỗ lực của nhân viên tại bộ phận QLKH, sự phối hợp chặt chẽ của ngân hàng và các tổ chức trung gian, đặc biệt là sự hưởng ứng của người dân, đến 30/6/2023, tỷ lệ khách hàng thanh toán tiền nước không sử dụng tiền mặt đạt **80,85%** (13.238/16.374 hộ);

3. Về Công tác Phát triển khách hàng và dịch vụ khách hàng

- Ngay sau khi cổ phần, Công ty thực hiện ngay việc hạ giá thành lắp đặt, đấu nối HTCN (*giảm 50% chi phí đấu nối*); Xây dựng quy trình đấu nối HTCN cho khách hàng (*từ 05 ngày xuống còn 3,5 ngày*) và vẫn tiếp tục thực hiện phương án đấu nối nguồn nước cho khách hàng với phương châm **3 tại chỗ**;

- Tích cực tuyên truyền trong nhân dân đăng ký đấu nối sử dụng nguồn nước sạch hợp vệ sinh qua các phương tiện thông tin đại chúng, để vận động nhân dân sử dụng nước sạch sinh hoạt do Công ty cung cấp (*ký kết hợp đồng với Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum để tuyên truyền*);

- Thực hiện ngay trong tháng 01/2019 Công ty **giảm 50%** giá thành lắp đặt đối với các hộ dân trên địa bàn thành phố Kon Tum so với năm 2018. Kinh phí đấu nối còn bình quân khoảng **2,5 đến 2,7** triệu đồng/hộ đấu nối, tại các vị trí đường có tuyến ống dịch vụ đi qua từ ngày 10/01/2019 (*chiều dài từ ống dịch vụ của Công ty đến trước đồng hồ đo nước nhỏ hơn 05 mét và sẽ không tính chi phí góp chung vào đường ống dịch vụ*). Còn các trường hợp đặc biệt khác (*như các hộ dân ở xa đường ống dịch vụ hoặc không có đường ống phân phối đi qua*) thì Công ty sẽ thỏa thuận với các hộ này về chi phí lắp đặt sao cho phù hợp với khả năng thanh toán của khách hàng (*theo khoản 2, Điều 39 của Nghị định 117/2007/NĐ-CP, ngày 11/7/2017 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch*);

- Từ năm tháng 01/2020, tiến hành miễn phí lắp đặt mới đồng hồ (đấu nối mới) cho khách hàng (*khoảng cách <3m từ ống dịch vụ của Công ty*);

- Không còn tình trạng thiếu nước sạch phục vụ nhân dân như thời gian trước đây (*mùa khô, mùa lễ tết*). Đảm bảo phục vụ nhu cầu sử dụng nước của nhân dân trên địa bàn thành phố 24/24 cho đến nay;

- Số đấu nối tại thời điểm cổ phần là: **11.238** hộ (28/11/2018);

- Số đấu nối hiện nay là: **18.021** hộ (30/6/2023);

- Sau gần **05 năm** tăng hơn: **6.783** hộ (đấu nối);

- Tổng số hộ dân toàn thành phố Kon Tum: **44.289** hộ (Số liệu thành phố Kon Tum cung cấp).

Trong đó: + Nội thành: **27.747** hộ

+ Ngoại thành: **16.542** hộ

Tại thời điểm 30/6/2023, Công ty đã cấp nước được **10** phường, xã của thành phố và bao phủ cơ bản 10 phường, xã này với tổng số hộ **18.021** hộ, chiếm:

* Chiếm **64,95 %** số hộ nội thành phố (18.021 hộ / **27.747** hộ)

* Chiếm **40,69 %** số hộ toàn thành phố (18.021 hộ / **44.289** hộ)

- Mạng lưới chuyển tải và phân phối nước sạch do Công ty quản lý bao phủ trong phạm vi **09** phường nội thành và **01** xã ngoại thành của thành phố Kon Tum với tổng chiều dài đường ống cấp nước các loại do Công ty quản lý, khai thác và sử dụng: **245,949 km**.

Trong đó:

+ Đường ống truyền dẫn, truyền tải chính (*cấp I*) có đường kính (từ DN 200mm - 400mm) = **16,252** km;

+ Đường ống phân phối (*cấp II*) có đường kính từ DN 80mm - DN 150mm = **73,009** km;

+ Đường ống dịch vụ (*Cấp III*) có đường kính DN<76mm = **156,688** km

+ Hàng năm, Công ty phát triển mạng lưới đường ống dịch vụ (*đường ống cấp III*) phục vụ người dân tại các khu vực chưa có nước và ngõ hẻm của các tuyến đường khoảng **12** km ống các loại có đường kính <D63mm .

- Mở rộng cấp nước đến khu vực xã Đăk Cấm hơn **10** km (*đường ống HDPE DN 110 - DN 160 mm*);

- Mở rộng mạng lưới cấp nước lên tuyến Nguyễn Hữu Thọ, phường Ngô Mây hơn **09** km (*đường ống HDPE DN 110 - 160 mm*);

- Mở rộng đường ống cấp nước dọc quốc lộ 24 hơn **12** km (*đường ống HDPE DN 110 - 160 mm*);

- Mở rộng mạng lưới cấp nước các tuyến đường bao thành phố Kon Tum hơn **30** km (*đường ống HDPE DN110 - 160 mm*);

- Khu quy hoạch phía Nam thành phố Kon Tum đã phủ kín mạng lưới đường ống từ trục chính Phạm Văn Đồng bằng ống Gang DN300mm đến các tuyến ống xương cá DN 200mm - DN 110mm bằng ống HDPE;

- Mạng lưới đã phủ qua phường Nguyễn Trãi, đang tiến hành phủ các tuyến đường toàn khu vực phường;

- Mạng lưới đã phủ qua phường Lê Lợi, một phần xã Chư Hreng; Ngô Mây;

4. Về Công tác Chống thất thoát nước.

- Tổ chức triển khai công tác chống thất thoát nước trên toàn bộ hệ thống cấp nước thành phố, hoàn thành việc điều chỉnh phân vùng, tách mạng thành 02 vùng, 12 khu vực, tiến hành lắp đặt các đồng hồ để luân phiên thay thế kiểm tra thất thoát các tuyến cục bộ trên mạng lưới; Tổ chức phân chia các khu vực ra nhỏ để kiểm tra và xử lý thất thoát trên các mạng đường ống dịch vụ; Tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát công tác vận hành tại Trạm Xử lý theo quy trình vận hành đã ban hành và phù hợp thực tế theo hướng giảm giờ bơm 2 máy, giảm tần suất súc rửa các bể lắng, lọc;

- Tổ chức triển khai công tác lắp đặt thêm 02 đồng hồ tổng (*thuộc KV12 và KV13A*), nâng tổng số đồng hồ tổng DN100mm - DN250mm để kiểm soát lên thành 06 cái¹ và lắp đặt các cụm van DN150 mm và DN100 mm; Các đồng hồ DN <50 mm trên các tuyến phân phối (*MCIII*) để luân phiên thay thế kiểm tra thất thoát các tuyến cục bộ trên mạng lưới; tổ chức phân chia các khu vực ra nhỏ để

¹ Bộ phận XL1 có 04 đồng hồ cho 04 khu vực (11,12,13A,16); Bộ phận XL2 có 02 đồng hồ cho 02 khu vực (21,22).

kiểm tra theo phương án “đóng van bước” và xử lý thất thoát trên các mạng đường ống dịch vụ; Tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát công tác vận hành tại Trạm Xử lý theo quy trình vận hành đã ban hành và phù hợp thực tế theo hướng giảm giờ bơm 2 máy, giảm tần suất súc rửa các bể lắng, lọc; góp phần giảm tỉ lệ thất thoát nước toàn hệ thống. Trong nhiệm kỳ qua các bộ phận đã tiến hành kiểm tra, sửa chữa khắc phục kịp thời nhiều vị trí ống bị hư hỏng, thay thế các đường ống dịch vụ bị hỏng.

- Tổ chức tuần, tra, kiểm tra các tuyến ống và kịp thời xử lý, khắc phục nhiều điểm ống xì vỡ, đặc biệt là các ống có đường kính lớn từ D60mm trở lên, nhằm hạn chế tối đa việc thất thoát nước.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác vận hành tại Trạm Xử lý theo quy trình vận hành đã ban hành và phù hợp thực tế theo hướng giảm giờ bơm 2 máy, giảm tần suất súc rửa các bể lắng, lọc;

- Phối hợp với Ban TCHCKD rà soát, kiểm tra và xử lý các đồng hồ không sử dụng nước ($0m^3$) và không sử dụng nước trên 02 tháng, kịp thời phát hiện và xử lý thay thế các trường hợp đồng hồ đứng, các đồng hồ cũ và các đồng hồ sử dụng trên 10 năm; xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm định đồng hồ.

5. Về Công tác Chống thất thu.

- Ngay sau khi cô phần đã tiến hành thành lập Ban chỉ đạo Chống thất thu, tổ chức triển khai ghi chỉ số đồng hồ nước vào 10 ngày đầu tháng theo đúng lộ trình từng khu vực đã được phân vùng tách mạng, góp phần thuận lợi trong quản lý theo dõi thất thoát và phát hành hóa đơn, thu hồi nhanh công nợ; kịp thời thay thế các đồng hồ hỏng không hoạt động và xác định truy thu khối lượng nước, góp phần rất lớn trong công tác kiểm soát chống thất thoát và chống thất thu, giúp nguồn thu chủ động và hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát áp giá đúng đối tượng sử dụng nước theo mục đích ngay từ khâu khảo sát lắp đặt đồng hồ ban đầu đến khi sử dụng, duy trì mục đích sử dụng nước kinh doanh.

- Phân tổ công tác, rà soát toàn bộ khách hàng đang sử dụng, chuyển đổi mục đích, đối tượng, áp giá cho đúng mục đích.

- **Kết quả:** Đã hoàn thành việc rà soát áp giá là:

Năm	2019		2020		2021		2022		6/2023	
	Khách hàng	Tỷ lệ (%)	Khách hàng	Tỷ lệ (%)	Khách hàng	Tỷ lệ (%)	Khách hàng	Tỷ lệ (%)	Khách hàng	Tỷ lệ (%)
Sinh Hoạt	12.271	91,62	14.404	92,71	15.523	93,33	15.250	86,94	15.490	85,96
SX- KDDV	863	6,44	851	5,48	816	4,91	1.938	11,05	2.172	12,05
Cơ Quan - HCSN	260	1,94	281	1,81	294	1,76	352	2,01	359	1,99
Tổng Số	13.394		15.536		16.633		17.540		18.021	

6. Về Công tác Sản xuất và Chất lượng nước sạch.

- Duy trì tăng cường công tác sản xuất, đảm bảo đủ lưu lượng nước và chất lượng nước; đảm bảo cung cấp đầy đủ chất lượng nước 24/24 giờ cho khách hàng dùng nước; Phạm vi cung cấp nước sinh hoạt của Công ty bao phủ **09** phường trung tâm và **01** xã của thành phố Kon Tum, với chất lượng cấp nước sinh hoạt đạt QCVN 01:2018 theo quy định của Thông tư 41/2018/TT-BYT của Bộ Y tế đạt kết quả cao (Đã được Cục Quản lý môi trường Y tế - Bộ Y tế thanh tra và đánh giá cao về quá trình thực hiện đảm bảo chất lượng nước theo TT 41/2018/TT-BYT của Bộ Y tế, tháng 10/2022);

- Công ty đã và đang triển khai xây dựng hợp quy chất lượng nước sinh hoạt theo QCVN 01-1:2018/BYT của Bộ y tế và đã được Sở Y tế tỉnh Kon Tum ban hành Thông báo số 5151/TB-SYT ngày 15/12/2022 về việc tiếp nhận Công bố hợp quy cho sản phẩm: Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt của Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum.

- Năm 2019 Công ty đã tiến hành Đầu tư cải tạo và nâng công suất nhà máy Xử lý nước và Trạm Bơm nước thô từ **12.000m³/ngày** đêm lên **17.000m³/ngày** đêm;

- Năm 2020 Công ty tiếp tục Đầu tư cải tạo và nâng công suất nhà máy Xử lý nước và Trạm bơm nước thô từ **17.000m³/ngày** lên **19.000m³/ngày** đêm;

- Sản lượng nước thương phẩm hàng năm đạt bình quân từ **3,4 - 3,6** triệu m³/năm;

- Tập trung cải tạo và sửa chữa các Trạm nhằm sản xuất và phục vụ tốt nhất nhu cầu sử dụng nước của nhân dân. Từng bước thực hiện các lộ trình giảm tỉ lệ thất thoát nước trong khâu xử lý nước; hiệu chỉnh và bổ sung các qui trình vận hành nhằm tăng năng suất lao động trong sản xuất kinh doanh; Duy trì ổn định công tác sản xuất, Trạm Bơm I vận hành đảm bảo quy trình đã ban hành đảm bảo đủ lưu lượng cấp theo yêu cầu của Trạm Xử lý nước. Thay đổi phương thức bơm, tiết kiệm tối đa số giờ bơm, vận hành tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu cho sản xuất một cách đáng kể.

- Tăng cường công tác đảm bảo an ninh nguồn nước, an toàn về sinh công nghiệp, nâng lên mức cao nhất về chất lượng, khối lượng và áp lực nước nhằm phục vụ tốt nhất nhu cầu của nhân dân trên địa bàn;

- Khắc phục được tình trạng thiếu nước tại một số vùng vào mùa khô, mùa cao điểm (*lễ, tết*).

7. Về Công tác thực hiện các chế độ chính sách liên quan đến quyền, lợi ích của người lao động, công tác xã hội khác.

- Công ty tạo đủ việc làm cho người lao động, trả lương đúng kỳ theo qui chế trả lương và thỏa ước lao động tập thể; việc trả lương, nâng lương cho người lao động được thực hiện đảm bảo theo hệ thống thang lương, bảng lương (*đã được HĐQT Công ty phê duyệt theo quy định*).

- Mức trích lập các quỹ (*khen thưởng, quỹ phúc lợi, kinh phí công đoàn,...*) theo đúng qui định hiện hành của nhà nước.

- Công ty luôn thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ liên quan đối với người lao động như: BHXH, BHYT, BHTN, BHCN,... chế độ phép, ốm đau, thai sản; ...

- Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ: Công ty tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho người lao động theo quy định; cử cán bộ, người lao động tham gia các lớp tập huấn An toàn hóa chất, các lớp chuyên môn nghiệp vụ khác... do các cơ quan, ban, ngành của tỉnh và Hội cấp thoát nước Việt Nam tổ chức.

- Công ty đã thực hiện công tác nhận xét hàng tháng đối với tất cả các vị trí làm việc để làm cơ sở bình xét cuối năm theo tiêu chuẩn xếp loại hàng năm đã được Tổng Giám đốc ban hành;

- Trang bị đầy đủ về phương tiện làm việc, điều kiện làm việc, bảo hộ lao động, thiết bị lao động nhằm đảm bảo về an toàn vệ sinh lao động là nhiệm vụ quan trọng không thể thiếu được trong hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- 100% người lao động trong công ty được ký kết hợp đồng lao động đúng theo quy định.

- Tổ chức Giảm giá nước sạch cho các hộ dân sinh hoạt (*khi xảy ra đại dịch Covid - 19*), giảm giá 03 tháng: Tháng 6,7 và 8 năm 2020 với tổng giá trị gần **01** tỉ đồng;

- Tiếp tục giảm giá nước sạch do ảnh hưởng dịch bệnh Covid - 19 trong hai tháng: Tháng 9 và 10 năm 2021 hơn **500** triệu đồng;

- Ủng hộ Quỹ Vắc Xin và Quỹ phòng, chống Covid - 19 năm 2021 cho tỉnh Kon Tum với giá trị **100** triệu đồng;

8. Công tác Đầu tư XDCB:

- Năm 2019 Công ty đã tiến hành Đầu tư cải tạo và nâng công suất nhà máy Xử lý nước và Trạm Bơm nước thô từ **12.000m³/ngày** đêm lên **17.000m³/ngày** đêm;

- Năm 2020 Công ty tiếp tục Đầu tư cải tạo và nâng công suất nhà máy Xử lý nước và Trạm bơm nước thô từ **17.000m³/ngày** lên **19.000m³/ngày** đêm;

- Từ năm 2020 Công ty đã nâng công suất nhà máy lên **19.000 m³/ngày** đêm và các năm về sau cần phải đầu tư xây dựng thêm 01 nhà máy mới có công suất từ **20.000 m³ - 30.000m³/ngày** đêm để đáp ứng kịp tốc độ phát triển đô thị, cũng như nhu cầu phát triển về dân số đô thị. Đến 30/6/2023, số hộ sử dụng nước tăng hàng năm, từ khi cổ phần đến nay tăng hơn **6.783** hộ (*đấu nổi*). Do vậy, nếu không kịp thời nâng công suất nhà máy sẽ thiếu nguồn nước phục vụ nhân dân vào cuối năm 2023.

- Với hiện trạng cấp nước hiện nay như đã trình bày ở trên, ngay từ những ngày đầu thành lập Công ty cổ phần, HĐQT Công ty đã có định hướng và đã ban hành Quyết định số 168/QĐ-HĐQT ngày 09/5/2019 phê duyệt Kế hoạch xây dựng cơ bản và chống thất thoát nước của Công ty giai đoạn 2019 - 2023, trong đó có

nội dung đầu tư xây dựng thêm 01 nhà máy mới với công suất từ **20.000 m³ - 30.000m³/ngày đêm** trên cơ sở đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đến năm 2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1335/QĐ-UBND, ngày 01/11/2016. Song hành với việc đầu tư xây dựng nhà máy, HĐQT cũng đã phê duyệt Kế hoạch phát triển mạng lưới đường ống cấp nước trên địa bàn thành phố Kon Tum căn cứ vào nhu cầu cấp thiết của từng khu vực để ưu tiên đầu tư.

8.1. Dự án đầu tư xây dựng mở rộng Trạm Xử lý nước công suất 20.000 m³ - 30.000 m³/ngày đêm;

- Tổng mức vốn đầu tư dự kiến: 80,0 tỷ đồng;
- Với Quy mô này, Tổng công suất nhà máy của Công ty (*hiện có và xây dựng mới*) gần **50.000 m³/ngày đêm, phục vụ nhân dân đến năm 2035.**
- Vị trí đầu tư xây dựng: Tại khu vực giao lộ Trần Khánh Dư - Trần Phú (*Một phần khu đất Kho dự trữ Kon Tum và triển khai thực hiện khi Kho dự trữ Kon Tum di chuyển đến vị trí mới*), theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đến năm 2030;

- Tiến độ triển khai: Hiện nay Công ty đã hoàn tất các thủ tục chuẩn bị đầu tư (*Công ty có nhiều văn bản gửi các ngành theo quy hoạch của tỉnh để thực hiện*), đã thuê tư vấn, làm việc với các ngành trong tỉnh về giao đất để xây dựng dự án. Do chưa bố trí được quỹ đất (*chờ bàn giao khu đất của kho dự trữ quốc gia của tỉnh*), nên Công ty đang thực hiện các bước, thủ tục chuẩn bị đầu tư; dự kiến đầu tư vào cuối năm 2022 và đầu năm 2023 và khi bố trí được quỹ đất xây dựng, Công ty sẽ tiến hành ngay các bước đầu tư xây dựng, nhưng đến nay vẫn chưa được giao đất để làm dự án.

- Sau 2030 mới tiếp tục xem xét đến việc đầu tư nhà máy mới.

8.2. Dự án đầu tư xây dựng tuyến ống nước thô DN 700mm bằng gang (từ Trạm bơm nước thô - Trạm Xử lý nước mới), đi cùng dự án nâng công suất nhà máy 20.000 m³ - 30.000 m³/ngày đêm.

- Tổng mức đầu tư gần: **40,0** tỷ đồng;
- Vị trí đầu tư xây dựng: Tuyến ống nước thô bằng gang có đường kính DN 700mm, hướng tuyến từ Công trình thu (*Trạm bơm nước thô - 113 đường Đào Duy Từ*) đến khu Nhà máy xử lý nước mới (*Kho dự trữ Quốc gia - đường U Re*) với chiều dài tuyến gần **L= 3.000m** và đi từ Công trình thu, dọc theo đường Đào Duy Từ và dọc theo đường Trường Chinh (*ống được lắp đặt nằm trong giải phân cách giữa của đường Trường Chinh đoạn Trần Phú đến Đào Duy Từ - Dự án đường Trường Chinh*) nhằm giảm chi phí trong quá trình thi công phù hợp với quy hoạch và đi dọc theo phía Tây đường Trần Phú đến phía sau khu Kho dự trữ Quốc gia.

- Tiến độ triển khai: Đã và đang làm việc với các ngành về điều chỉnh quy hoạch chung để cấp phép xây dựng và tiến hành thi công (Hiện tại thủ tục chờ UBND tỉnh đang xem xét quyết định).

8.3. Dự án đầu tư xây dựng Trạm Bơm tăng áp và tuyến ống cấp nước qua phường Trần Hưng Đạo (phục vụ cho Khu công nghiệp Hòa Bình, Khu công nghiệp Sao Mai, xã Hòa Bình, xã Chư Hreng, xã Đăk Rơ Wa).

- Tổng mức đầu tư dự kiến: **9,0** tỷ đồng;

- Cấp cho khu vực phường Trần Hưng Đạo (tuy rằng phường chỉ mới đăng ký hơn 50 hộ đầu nối), xã Hòa Bình; Tăng áp ngược về đường Nguyễn Tri Phương, cấp cho phường **Lê Lợi** và xã **Chư Hreng** (điểm cao Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh), qua xã **Đăk Rơ Wa**.

- Vị trí đầu tư xây dựng:

+ Trạm bơm tăng áp: Khu đất phía Nam cầu Tân Phú, đường Phạm Văn Đồng, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

+ Tuyến ống: Tuyến ống HDPE DN160mm chạy dọc 02 bên đường Phạm Văn Đồng từ cầu Tân Phú đến Trung tâm phường Trần Hưng Đạo; L= 9,0km (02 bên đường).

- Tiến độ triển khai: Đang phối hợp với UBND thành phố lập thủ tục thuê quỹ đất xây dựng trạm bơm tăng áp tại cầu Tân Phú, đường Phạm Văn Đồng, phường Lê Lợi, TP. Kon Tum (Đã hoàn thành các bước giới thiệu địa điểm, đã đo đạc, điều chỉnh quy hoạch, thiết kế, dự toán..); dự kiến đầu tư năm 2021 - 2022, nhưng đến nay vẫn đang điều chỉnh quy hoạch chung để giới thiệu đất cho dự án.

8.4. Tiếp tục khảo sát nhu cầu nhân dân các khu vực thiếu nước, từng bước đầu tư mở rộng hệ thống mạng lưới cấp nước như:

Tập trung nghiên cứu mở rộng HTCN đến các khu vực xã Chư Hreng (phía Nam khu hành chính của tỉnh); Các khu công nghiệp dọc Quốc lộ 14; xã Đoàn Kết; xã Ngọc Bay, xã YaChim, Đăk rơ Wa...đặc biệt các vùng khan hiếm nước sạch sinh hoạt.

8.5. Đầu tư mở rộng ngành nghề kinh doanh.

Cuối nhiệm kỳ, Công ty đã đầu tư mở rộng ngành nghề kinh doanh cho Công ty, tận dụng lực lượng lao động, bộ máy hiện có của Công ty để vận hành, tăng thu nhập cho người lao động, kết quả: Công ty đã đầu tư mua lại Nhà máy Điện năng lượng mặt trời với tổng giá trị 13.750.000.000 đồng. Hiện tại phát sinh doanh thu từ ngày 01/5/2023 với khoảng từ 190 - 250 triệu đồng/tháng. Hiện đang mang lại hiệu quả kinh doanh khá tốt.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Việc chuyển đổi từ Công ty 100% Vốn Nhà nước sang Công ty cổ phần mà Nhà nước chỉ nắm giữ 35% Vốn điều lệ, cho thấy rằng với mô hình Công ty cổ phần, doanh nghiệp đã chủ động trong việc xây dựng kế hoạch kinh doanh, chiến lược kinh doanh hàng năm và dài hạn; nâng cao ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm của người lao động và các cấp quản lý, thay đổi từ nhận thức đến hành động trong môi trường kinh doanh mới. Đặc biệt, hiệu quả SXKD đã tăng lên, lợi nhuận tăng cao rõ rệt, cổ tức của Cổ đông cũng tăng lên đáng kể.

- Sau 05 năm cổ phần, Công ty đã thực hiện được nhiều nội dung đổi mới, mang tính đột phá. Hiệu quả từ mô hình cơ cấu tổ chức mới, cơ chế quản lý mới, đã thể hiện rõ rệt ở lợi ích cả 3 chủ thể: Nhà nước, Doanh nghiệp và Xã hội. Chủ động trong đầu tư, giảm gánh nặng đầu tư cho ngân sách Nhà nước; Chủ động trong SXKD, có cơ chế kiểm soát, tiết kiệm chi phí SXKD. Người lao động được trả lương gắn liền với kết quả kinh doanh và khách hàng được chăm sóc, phục vụ tận tình chu đáo hơn.

- Kịp thời chỉ đạo, giải quyết tốt các tình huống phát sinh trong sản xuất kinh doanh, đề ra các giải pháp thực hiện hiệu quả, quyết liệt trong việc áp dụng công nghệ vào hoạt động SXKD nhằm tiết kiệm nguồn nhân lực một cách hiệu quả.

- Nhiệm kỳ qua, Công ty đã lần đầu làm tốt công tác xã hội, ủng hộ Quỹ phòng chống dịch Covid - 19, Quỹ Vác Xin, giảm giá nước sạch sinh hoạt giai đoạn Covid - 19...

- Nhìn chung Công ty đã tổ chức triển khai tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu chính của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2018 - 2023 đề ra.

Nhiệm kỳ qua, Công ty đã đạt được những thành công nhất định, có tính then chốt và làm tiền đề cho công tác trong nhiệm kỳ tới.

IV. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

Trong nhiệm kỳ qua 2018 - 2023, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

1. Công tác Tổ chức, cán bộ và lao động...

Hiện nay, công tác tuyển dụng lao động còn gặp nhiều khó khăn, Công ty nhiều lần thông báo tuyển dụng lao động có nghề bậc trung cấp, cao đẳng, nhưng mất một thời gian dài trong nhiệm kỳ không có lao động ứng tuyển.

Gần cuối nhiệm kỳ, Công ty phải linh động tuyển lao động phổ thông, có nghề (tự học) để bổ sung nguồn lao động cho Công ty.

Đối với lao động quản lý, chuyên ngành của doanh nghiệp lại là vấn đề khó khăn, không có ứng viên dự tuyển dụng, nên đây là vấn đề nhức nhối mà doanh nghiệp từng bước nghiên cứu, tuyển dụng, đào tạo sao cho phù hợp và kịp thời phục vụ công tác SXKD trong hiện tại và tương lai của doanh nghiệp.

2. Công tác Chống thất thoát, chống thất thu...

- Công tác chống thất thoát còn hạn chế, chưa hiệu quả, chưa đáp ứng được sự mong mỏi của HĐQT, BĐH, mặc dù đã tích cực phân vùng, tách mạng, phân công quản lý điều hành;

- Triển khai việc thu tiền nước qua hệ thống ngân hàng còn chậm, đạt tỷ lệ chưa như mong muốn; Công tác vận động tuyên truyền nhân dân sử dụng nước sạch của Công ty triển khai chưa được rộng rãi.

- Nhìn chung công tác chống thất thoát hiện nay hiệu quả chưa cao, tỉ lệ thất thoát giảm còn chậm, ngoài những nguyên nhân khách quan như quá trình thực hiện các dự án chỉnh trang đô thị làm tăng tần suất vỡ ống, yếu tố về cấu tạo mạng lưới...nhưng nguyên nhân trước hết do yếu tố về nhận thức của người thực hiện nhiệm vụ chống thất thoát nước, còn mang nặng tư tưởng hành chính, thụ động, chưa hết mình vì công việc, bên cạnh đó do yếu tố về nhân lực lao động còn thiếu hụt, triển khai nhiệm vụ chưa cụ thể, còn manh mún, dàn trải, nên còn gặp khó khăn trong việc triển khai nhiệm vụ cũng như hiệu quả công việc không cao.

- Hệ thống mạng lưới cấp nước của Công ty còn sử dụng nhiều chủng loại, nên lượng nước thất thoát cũng nhiều, nguồn nhân lực còn rất hạn chế, tuyển dụng không có nguồn, nên công tác chống thất thoát còn chậm, chưa triệt để.

3. Công tác phát triển khách hàng, chăm sóc khách...

- Một số bộ phận, cá nhân trong công tác tham mưu, xử lý nghiệp vụ còn chậm, sai sót nhất là đối với bộ phận gián tiếp thuộc 02 Ban; Công tác chăm sóc khách hàng còn chưa kịp thời, còn để khách hàng phản ánh. Nguyên nhân, do hiện nay khối lượng công việc lắp đặt đồng hồ, kiểm định, sửa chữa và mở rộng các tuyến ống trung tâm thành phố trong năm khá nhiều, nên nhân lực thực hiện công tác chăm sóc khách hàng bị thiếu hụt và ảnh hưởng.

- Sự phân công phân nhiệm của các Ban chuyên môn đôi lúc chưa cụ thể rõ ràng, chưa chú trọng tính hiệu quả, hợp lý trong tác nghiệp, còn để lãng phí nhân công, chất lượng công việc chưa cao;

- Áp lực cung cấp nước đôi lúc còn chưa đảm bảo, còn thiếu nước cục bộ vào các dịp tết Nguyên đán; đặc biệt các khu vực dân cư ở phía Bắc phường Duy Tân và phía Nam phường Lê Lợi. Nguyên nhân, do hệ số sử dụng đồng thời vào mùa cao điểm, nên áp lực nước yếu, thiếu cục bộ. Vấn đề này, hiện nay Công ty đã và đang chỉ đạo các bộ phận chuyên môn nghiên cứu cải tạo và đầu nối tăng áp lực cho các khu vực trên.

4. Công tác đầu tư XDCB...

Cơ sở sản xuất nước sạch, trạm còn nhiều công đoạn phải vận hành thủ công, máy móc thiết bị đã xuống cấp chưa được thay thế. Mạng lưới đường ống cấp nước tại một số khu vực còn bất cập, gây khó khăn trong điều tiết mạng lưới. Một số bộ phận mạng lưới đường ống cấp nước cũ, qua nhiều thời kỳ đã xuống cấp vẫn chưa được cải tạo, thay thế ít nhiều làm cho chất lượng nước không ổn định và gây thất thoát, việc nâng cấp, cải tạo và thay thế các tuyến ống cũ còn gặp nhiều khó khăn.

Công tác XDCB còn chậm so với yêu cầu kế hoạch thực hiện, do một số nguyên nhân chủ quan và khách quan, đặc biệt là sự chậm trễ trong việc giao đất, cho thuê đất để doanh nghiệp thực hiện dự án. Vấn đề các thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng cũng còn nhiều bất cập, thủ tục điều chỉnh quy hoạch kéo dài, cấp phép xây dựng còn nhiều thủ tục, nên ít nhiều ảnh hưởng đến công tác ĐTXD của

doanh nghiệp, dẫn đến tình trạng không kịp thời cấp nước phục vụ khách hàng trên địa bàn thành phố.

Phần thứ ba
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ
VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM KỲ 2023 - 2028

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

Hiện nay, nhu cầu sử dụng nước của thành phố Kon Tum ngày càng cao, đặc biệt là vào những tháng mùa khô và những ngày giáp tết, đặc biệt là yêu cầu khắt khe về chất lượng nước được khách hàng chú trọng, nên việc đảm bảo cung cấp nước đủ lưu lượng, đảm bảo chất lượng là công việc trọng tâm của Công ty trong thời gian tới. Đến cuối nhiệm kỳ 2018 - 2023, Trạm Xử lý của Công ty đã được cải tạo và nâng công suất lên **19.000 m³/ngày đêm**, trong ngắn hạn đã đảm bảo cung cấp đủ lưu lượng nước cho số lượng khách hàng hiện có. Tuy nhiên những khách hàng ở khu vực có cao trình bất lợi (*Mùa tết nguyên đán sẽ bị thiếu nước*) và xa nhà máy, như khu vực phía Bắc phường Duy Tân, phía Nam phường Lê Lợi áp lực nước chỉ cấp đến chân công trình. Khu vực phường Trần Hưng Đạo chưa thể cấp nước được vì cần phải đặt trạm bơm tăng áp (*đang xin quỹ đất để thực hiện dự án*). Do vậy, vấn đề đầu tư nâng công suất được đặt lên hàng đầu mà kể cả Nhà nước, Doanh nghiệp và xã hội chung tay cùng phối hợp thực hiện, nhằm đáp ứng nhu cầu nước sạch cho nhân dân thành phố Kon Tum.

Công tác chăm sóc, phục vụ khách hàng đòi hỏi phải thay đổi theo kịp xu hướng chung phải được thực hiện một cách tốt nhất của Công ty cấp nước của các tỉnh thành. Công tác không thu tiền nước bằng tiền mặt phải đạt 95% những năm đầu nhiệm kỳ mới, ứng dụng công nghệ trong công tác ghi chỉ số đồng hồ, thông tin bằng tin nhắn, phát hành hóa đơn điện tử, tiến đến đăng ký đấu nối online, giải đáp thắc trên trang thông tin điện tử của Công ty, tạo nhóm Zalo quản lý giao dịch với khách hàng,...từ đó đòi hỏi phải thay đổi phương thức quản lý trong toàn thể Công ty để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Tỷ lệ thất thoát nước trên hệ thống cấp nước của Công ty còn khá cao. Vì vậy, việc đầu tư cho công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch đối với Công ty chúng ta hiện nay là việc ưu tiên hàng đầu trong nhiệm kỳ mới.

Công tác đầu tư nâng công suất thêm một nhà máy mới **20.000 - 30.000 m³/ngày đêm** là điều hết sức cần thiết (*Dự báo đến cuối năm 2023 sẽ thiếu hụt công suất*). Hiện tại Quỹ đất quy hoạch cho nhà máy chưa được cấp cho thuê, nên việc đầu tư đang gặp khó khăn.

Nhiệm kỳ 2018 - 2023 Công ty đã đạt nhiều đổi mới mang tính đột phá, hiệu quả mô hình tổ chức và quản trị đã thể hiện rõ rệt. Do vậy, để kế thừa phát huy và có nhiều đột phá, hiệu quả hơn nữa đòi hỏi Công ty cần phải có kế hoạch căn cơ, chiến lược kinh doanh cụ thể, khoa học, từng bước hiện đại, áp dụng công nghệ vào lĩnh vực hoạt động SXKD của doanh nghiệp, đảm bảo cấp nước liên tục và an

toàn. Chú trọng nguồn tài chính, nguồn nhân lực, vật tư tài sản, quá trình sản xuất và quản lý khách hàng thông qua chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Duy trì ổn định sản xuất, đảm bảo cấp nước an toàn về chất lượng theo đúng quy định Thông tư 41 của Bộ Y tế, lưu lượng và áp lực. Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Phần đầu phát triển khách hàng đến cuối nhiệm kỳ 2023 - 2028 đạt 95% dân số nội thành và 70% dân số ngoại thành có nước sạch sử dụng.
- Tăng cường công tác chống thất thoát để cuối nhiệm kỳ 2023 - 2028, tỉ lệ thất thoát nước còn 14% - 15%.
- Xây dựng phương án tăng vốn điều lệ cho Công ty để có đủ nguồn lực tiếp tục đầu tư những dự án dở dang và dự án mới, đáp ứng nhu cầu mong muốn về nước sạch sinh hoạt cho người dân thành phố Kon Tum
- Bảo toàn và phát triển vốn nhằm mở rộng đầu tư nhằm mục đích phục vụ nhân dân thành phố đạt công suất **40.000 - 50.000 m³/ngày đêm** đến năm 2035.
- Tiếp tục nghiên cứu mở rộng ngành nghề kinh doanh, tiến tới đa dạng hoá ngành nghề kinh doanh nhằm tận dụng nhân công, lao động, quản lý...mang lại lợi ích, lợi nhuận cho Cổ đông, Nhà nước và Doanh nghiệp.
- Từng bước và xây dựng lộ trình chuyển đổi số doanh nghiệp tiến đến hiện đại hoá, tự động hoá doanh nghiệp trong quản trị và sản xuất.

III. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Ước Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	So sánh KH/TH	
					Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Vốn Điều lệ	Triệu đồng	83.302	100.000	16.698	120,05%
2	Doanh thu toàn Công ty	Triệu đồng	35.598	37.378	1.780	105,00%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.892	7.237	345	105,00%
4	Cổ tức (Lãi trên cổ phiếu)	Đồng/cổ phiếu	761	799	38	105,00%
5	Khách hàng	Hộ (đầu nối mới)	19.149	20.489	1.340	107,00%
6	Sản lượng nước thương phẩm	m ³	3.580.000	3.830.600	250.600	107,00%

7	Tỉ lệ thất thoát nước	%	18,00	17,00	-1	-1,00%
8	Thu nhập bình quân NLD	Triệu đồng	12,5	13,5	1,0	108,00%

Các năm từ 2023 đến 2028 dự kiến các chỉ tiêu tăng trưởng từ 3% đến 8% mỗi năm.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

1. Công tác Bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

Tiếp tục duy trì nguồn vốn chủ sở hữu, đảm bảo an toàn và phát huy có hiệu quả việc sử dụng nguồn vốn trong quá trình hoạt động SXKD của doanh nghiệp.

Xây dựng phương án tăng vốn điều lệ cho Công ty để có đủ nguồn lực tiếp tục đầu tư những dự án dở dang và dự án mới, đáp ứng nhu cầu mong muốn về nước sạch sinh hoạt cho nhân dân trên địa bàn thành phố Kon Tum. Xây dựng phương án phát hành thêm cổ phiếu để huy động nguồn vốn điều lệ thêm khoảng 16,698 tỉ đồng vào đầu nhiệm kỳ.

2. Về Công tác tổ chức - Cán bộ, Tiền lương, việc làm và các chính sách đối với người lao động.

- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp lại một số chức năng, nhiệm vụ của các Ban chuyên môn và các bộ phận trực thuộc sao cho phù hợp, tinh gọn, năng động, đáp ứng được sự thay đổi của thị trường, của xã hội trong khuôn khổ hội nhập và thời cuộc chuyển đổi số. Đăng ký bổ sung các ngành nghề, hồ sơ năng lực để tham gia các công tác đầu tư, thi công công trình... Tăng cường công tác quản lý lao động, sắp xếp lao động cho phù hợp và mô tả công việc cụ thể cho từng vị trí làm việc, chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, rèn luyện để xây dựng đội ngũ lao động có chất lượng cao, tác phong công nghiệp. Tiếp tục tổ chức kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, cơ cấu tổ chức sản xuất phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty cổ phần; kiện toàn lại, thực hiện luân chuyển nhân sự các tổ chức, phòng ban, tổ đội trong Công ty.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện giải quyết tốt các chế độ liên quan cho người lao động; tuyển dụng thêm nhân sự và làm tốt công tác tư tưởng cho cán bộ và người lao động trong Công ty.

- Tiếp tục lãnh đạo CNLD thực hiện tốt nội quy, quy chế của Công ty đề ra, tăng cường quản lý giám sát về thực hiện tốt công tác chuyên môn, chú trọng công tác giảm tỷ lệ thất thoát nước.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện và đề nghị HĐQT và Ban Điều hành ban hành các quy chế: Quy chế quản trị nội bộ và các quy chế khác phù hợp với các quy định của pháp luật và thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp.

- Đảm bảo các chế độ, chính sách cho người lao động theo quy định; duy trì ổn định và phát triển việc làm cho người lao động, tiền lương và thu nhập của người lao động mức tăng hàng năm từ 5 - 10%.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động xã hội và phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động.

3. Công tác Quản trị Tài chính - Hành chính Kinh doanh.

- Xây dựng, điều chỉnh Quy chế Tài chính doanh nghiệp sao cho tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

- Kế hoạch tài chính hàng năm có dự toán liên quan đến các yêu cầu về vốn cho SXKD và đầu tư của Công ty. Các ước tính phải được thực hiện một cách đầy đủ đúng sát với thực tế để tăng hiệu quả về tài chính. Sắp xếp, bố trí tỉ trọng các nguồn vốn hợp lý. Để tối đa hoá lợi nhuận, Công ty có phương án lựa chọn trong việc huy động các nguồn vốn cho SXKD và đầu tư mang lại hiệu quả cao như: Phát hành thêm cổ phiếu, lựa chọn các tổ chức cấp tín dụng cho chi phí cho vay thấp...

- Đảm bảo doanh thu - chi phí thực hiện theo đúng chuẩn mực kế toán, doanh thu ngành nước xác định đúng các đối tượng sử dụng nước. Ban hành thêm các định mức chi phí điện, hoá chất xử lý nước, chi phí bảo dưỡng định kỳ, chi phí quản lý, chi phí vận hành, trên cơ sở tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Quản lý dòng tiền sát với nhu cầu chi tiêu, hạn chế thấp nhất nguồn tiền nhàn rỗi, tăng số vòng quay của vốn lưu động, hàng tồn kho, định kỳ kiểm kê, rà soát tình trạng tài sản sử dụng, thanh lý kịp thời vật tư, tài sản không cần dùng để thu hồi vốn.

- Tập trung quản lý các biện pháp thu hồi công nợ, tăng dần chỉ số nợ thu được trên doanh thu tháng. Ứng dụng CNTT và đề ra các giải pháp trong công tác thu tiền nước, phối hợp với các tổ chức thu hộ thiết lập thêm các điểm thu để tạo điều kiện cho người dân nộp tiền nước và thu hồi nhanh công nợ. Tập trung cho công tác thu tiền nước thông qua ngân hàng, phấn đấu tỉ lệ thu tiền nước qua ngân hàng ngày càng tiến sát tới chỉ số 95% số khách hàng sử dụng nước.

- Tăng cường công tác kiểm soát, rà soát áp giá đúng các đối tượng sử dụng nước theo Quyết định 30/2020/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của UBND tỉnh Kon Tum và Quyết định của HĐQT Công ty.

- Xây dựng điều chỉnh giá nước sạch sinh hoạt theo văn bản của UBND tỉnh trên tinh thần Thông tư 44 của Liên bộ, nhằm tăng thêm doanh thu để đầu tư mở rộng HTCN phục vụ nhân dân.

4. Công tác QLKH và thu tiền nước qua các hệ thống ngân hàng:

- Xây dựng và trình các cấp phê duyệt quy chế sử dụng nước, để quản lý, chăm sóc, phục vụ khách hàng một cách hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát, kiểm tra thực hiện và tuyên truyền người dân sử dụng nước và thu tiền nước của khách hàng qua hệ thống Ngân hàng và các dịch vụ thu hộ, thu tiền nước không bằng tiền mặt vào đầu nhiệm kỳ 2023 - 2028 đạt tỷ lệ 95%.

- Hoàn thiện quy trình quản lý khách hàng phù hợp và thường xuyên cập nhật thông tin dữ liệu của khách hàng; Xây dựng phần mềm quản trị nhân sự và quản lý khách hàng ở khâu kỹ thuật.

- Hướng đến các giao dịch, giải đáp thắc mắc của khách hàng bằng hệ thống thông tin online qua trang web, Zalo, tin nhắn của Công ty với khách hàng sao cho thuận lợi và hiệu quả nhất.

- Thực hiện nâng cấp phần mềm quản lý sử dụng nước để dần tiến tới hiện đại hóa công tác quản lý khách hàng và quản trị doanh nghiệp; tăng cường các biện pháp trong công tác Chống thất thoát, thất thu và chăm sóc khách hàng

5. Công tác Phát triển khách hàng.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện quản lý đầu tư và triển khai mở rộng mạng lưới đến các phường nội thành phố Kon Tum và các vùng đang khan hiếm nguồn nước sạch sinh hoạt, mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước tại các tuyến đường chưa có HTCN đi qua trong nội thành.

- Phối hợp với các cơ quan, ban ngành trong thành phố tăng cường đầu tư lắp đặt HTCN và sử dụng nước của Công ty.

- Phối hợp với các cơ quan, ban ngành trong tỉnh làm tốt công tác tuyên truyền người dân sử dụng nước sạch đạt tỷ lệ như mục tiêu đề ra.

6. Công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch.

- Tiếp tục rà soát, thay thế các tuyến ống cũ STK bị rò rỉ bằng ống HDPE ở các tuyến đường trong nội thành phố Kon Tum.

- Lập kế hoạch khoan và thay thế các đoạn ống thép D150 và D200 qua đường tại các giao lộ bằng các đoạn ống HDPE có đường kính tương ứng; kiểm tra cắt bỏ một số đoạn ống STK D100 bị rỉ sét và thay thế các tuyến ống cũ STK có nguy cơ bị rò rỉ bằng ống HDPE.

- Phân vùng tách mạng: Làm tốt công tác phân vùng tách mạng để phù hợp với các tuyến ống truyền dẫn mới đã được đầu tư trong các năm qua. Hàng năm dựa trên tình hình phát triển mạng lưới cấp I, cấp II sẽ điều chỉnh phân vùng tách mạng cho phù hợp. Rà soát bổ sung các đồng hồ phân vùng tách mạng để xác định lượng nước cấp cho từng vùng, khu vực.

- Kiểm soát thất thoát cơ học: Xác định khu vực thất thoát cao thông qua số liệu cấp nước qua các đồng hồ phân vùng và lập kế hoạch xử lý giảm thất thoát; Lập kế hoạch tra soát, dò tìm trên mạng lưới để xác định điểm rò rỉ; Thực hiện cải tạo, thay thế tuyến ống cũ, hư hỏng, kém chất lượng; Thực hiện đối chứng đồng hồ tổng định kỳ hoặc khi xác định sai số để đảm bảo tính chính xác trong công tác ghi chỉ số đồng hồ.

- Kiểm soát thất thoát hành chính: Hạn chế sai sót trong việc đọc chỉ số và phát hành hoá đơn; Điều tiết liên tục chế độ vận hành nhà máy sát với nhu cầu dùng nước thực tế; Thực hiện kiểm định đồng hồ tiêu thụ đúng theo quy định hiện hành và thay thế ngay khi xác định đồng hồ không chính xác. Tiến đến sử dụng

đồng hồ cấp C hoặc điện từ cho các khách hàng dùng nước lớn ($D \geq 25$), sử dụng vật tư đảm bảo chất lượng, có tuổi thọ cao.

- Quản lý số liệu thống kê thất thoát nước vùng, khu vực và trên tuyến ống chuyên dẫn để có cơ sở phân tích đánh giá đúng hiện trạng thất thoát của toàn hệ thống. Tập trung quyết liệt cho công tác chống thất thoát, các bộ phận liên quan phối hợp đề xuất và thực hiện các giải pháp giảm tỉ lệ thất thoát đến cuối nhiệm kỳ ở mức $\leq 14\%$.

- Hàng năm duy trì công tác kiểm tra tình hình sử dụng nước của khách hàng để xác định đúng đối tượng sử dụng nước. Tham mưu và đề xuất các giải pháp trong công tác thu tiền nước và thu hồi công nợ.

- Xử lý thu tiền nước thất thoát từ các trường hợp gây hư hỏng đường ống từ các đơn vị thi công sử dụng nước cho súc xả, đấu nối. Thường xuyên xác định lại các tỉ lệ mục đích sử dụng nước đối với trường hợp sử dụng nước có nhiều giá.

7. Công tác quản lý Phân xưởng sản xuất nước và Điện mặt trời mái nhà.

- Thường xuyên kiểm tra, kiến nghị duy trì nguồn nước thô cho nhà máy và duy trì ổn định chất lượng nước cấp vào mạng lưới phân phối, chất lượng nước đạt yêu cầu 100% theo “*Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống*”; hệ thống cấp nước đảm bảo cấp nước an toàn và liên tục 24 giờ/ngày, trừ các trường hợp khách quan như thiên tai, ngưng cấp điện tại các nhà máy sản xuất hoặc hư hỏng ống cấp nước đột xuất;

- Vận hành tối ưu, hiệu quả các công trình xử lý nước, đảm bảo sản xuất tại các trạm luôn được ổn định và an toàn.

- Thực hiện tốt công tác kiểm soát chất lượng nước sạch trong mạng lưới đường ống và kịp thời xử lý khắc phục các trường hợp sự cố về chất lượng nước, đảm bảo cấp nước tại vòi cho khách hàng đạt tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

- Chú trọng công tác chất lượng nước sinh hoạt đảm bảo theo thông tư 41 của Bộ Y tế (chú ý các chỉ tiêu nhóm A, B, C) và QCVN-01:1-2018/BYT; Nước thải công nghiệp theo QCVN 50: 2013, ngày 25/10/2013 của Bộ Tài nguyên & Môi trường về ngưỡng nguy hại đối với bùn thải từ hệ thống xử lý nước.

- Tiếp tục nghiên cứu Xây dựng và ban hành các định mức tiêu hao nguyên, nhiên, vật liệu trong sản xuất; phù hợp với thực tế để tiết kiệm chi phí, xây dựng quy trình kiểm soát chất lượng nước, công bố hợp quy theo Thông tư 41/2018/TT-BYT của Bộ Y tế khi địa phương ban hành các chỉ tiêu.

- Tăng cường công tác phục vụ khách hàng về chất lượng và số lượng nước tiêu thụ. Phối hợp với chính quyền địa phương làm tốt công tác tuyên truyền nhân dân sử dụng nước sinh hoạt do Công ty cung cấp và chính sách miễn giảm chi phí lắp đặt đấu nối đồng hồ nước để tăng lượng khách hàng sử dụng nước sạch, đảm bảo tỷ lệ tăng trưởng doanh thu.

- rà soát và xây dựng lại Quy trình quản lý vận hành các trạm, mạng lưới. Quy trình bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị.

8. Công tác Đầu tư xây dựng.

- Tiếp tục làm việc với các Sở ngành liên quan về thủ tục giao đất để thực hiện các dự án đầu tư nâng cấp và mở rộng hệ thống cấp nước của thành phố trong giai đoạn 2023 - 2024.

- Tiếp tục triển khai mở rộng mạng lưới đường ống dịch vụ (mạng cấp III) đến các tuyến đường chưa có HTCN đi qua tại trung tâm thành phố Kon Tum để tạo điều kiện cho nhân dân được tiếp cận và sử dụng nước sinh hoạt do Công ty cung cấp. Thay thế các tuyến ống mạng cấp III trên các tuyến đường trong dự án chỉnh trang đô thị của Thành phố;

- Tiếp tục lắp đặt 03 cụm đồng hồ cơ (01 cụm DN400, 01 cụm DN300 và 01 cụm DN200) tại Trạm xử lý để tách bạch khối lượng nước sử dụng cho bản thân Trạm Xử lý (nước súc rửa các bể lắng, lọc, vệ sinh công nghiệp tại Trạm xử lý...) và lượng nước cấp vào mạng lưới cấp nước thành phố; Đề xuất lắp đặt thêm các đồng hồ kiểm soát lưu lượng tại các khu vực còn lại của 02 bộ phận Xây lắp.

- Tiếp tục lãnh đạo đơn vị phối hợp chặt chẽ với UBND thành phố Kon Tum trong việc đầu tư xây dựng đường ống cấp nước cho các khu vực chưa có hệ thống cấp nước, năm 2023 phục vụ đủ nhu cầu và chất lượng nước cho người dân thành phố Kon Tum, góp phần vào thực hiện tiêu chí TP. Kon Tum là đô thị loại II. Cụ thể: Mở rộng và xã Đoàn Kết, Y A Chim, phường Trần Hưng Đạo, xã Hoà Bình, xã Vinh Quang, xã Đăk Rơ Va...

- Tiếp tục bám sát văn bản đã trình UBND tỉnh, các Sở ban ngành để thực hiện các nội dung:

(1) Dự án đầu tư xây dựng mở rộng thêm 01 nhà máy nước sạch công suất **20.000 m³ - 30.000m³**/ngày đêm tại kho Dự trữ Quốc gia (Đang chờ Kho dự trữ di chuyển để tỉnh giao đất thực hiện dự án), Dự án hoàn thành phục vụ cấp nước cho thành phố đến năm 2025 - 2035;

(2) Dự án tuyến ống nước thô bằng gang DN700 mm: Đã hoàn thành tất cả các thủ tục, nhập khẩu ống và đã tổ chức thi công được 318m đường Trường Chinh (đoạn Nguyễn Hữu Cầu - Lê Văn Tám), đang tiếp tục bám sát việc trình xin Giấy phép xây dựng để thi công toàn tuyến do chưa điều chỉnh xong quy hoạch của thành phố;

(3) Dự án đầu tư xây dựng 01 Trạm bơm tăng áp phía Nam thành phố, công suất >150m³/h (Đang chờ thành phố điều chỉnh quy hoạch đất để giao đất lập dự án).

(4) Thực hiện gấp rút dự án cải tạo nâng công suất nhà máy thêm **2.500 m³**/ngày đêm (bao gồm cải tạo và thay thế 04 đầu bơm CS 350m³/h/máy, xây dựng 01 bể chứa 2.000m³ và lắp đặt cụm xử lý 2.500m³/ngày đêm tại TXL).

(5) Triển khai một số dự án theo tinh thần mở rộng quy hoạch của thành phố, mở rộng hạ tầng đô thị (Quy hoạch, phát triển đến đâu thì đầu tư đến đó); Tìm kiếm và đầu tư một số lĩnh vực có tiềm năng, nhằm mở rộng kinh doanh, mở rộng ngành nghề SXKD, DV.

9. Công tác Phát triển chuyển đổi số và công nghệ trong quản lý và quản trị sản xuất.

- Nhằm mục đích hoà nhập với quy mô nền kinh tế số và đáp ứng nhu cầu cuộc sống, xã hội ngày càng phát triển. Dựa trên điều kiện nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin và công nghệ sản xuất hiện có, Công ty sẽ thực hiện xây dựng kế hoạch chuyển đổi số, phát triển áp dụng công nghệ thông tin, tự động hoá trong hệ thống quản trị sản xuất và quản lý của doanh nghiệp nhiệm kỳ 2023 - 2028, nhằm thay đổi và định hình lại các hoạt động kinh doanh của mình cho phù hợp nhất với quá trình và xu thế phát triển.

- Triển khai áp dụng công nghệ số vào các hoạt động sản xuất và quản lý để thay đổi và định hình lại các hoạt động kinh doanh hướng đến sự minh bạch và hiệu quả trong quản trị doanh nghiệp, tiết kiệm chi phí, nâng cao năng lực của người lao động, tạo ra tính tương tác và trải nghiệm tốt hơn cho khách hàng sử dụng dịch vụ, từ đó gia tăng doanh thu hàng năm, giảm tối đa tỉ lệ nợ đọng tiền nước và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.

- Đầu tư xây dựng các ứng dụng quản lý khách hàng, thay thế dần các chương trình cũ; Đầu tư xây dựng ứng dụng GIS (Quản lý tài sản) để nâng cao năng lực quản lý tài sản và khách hàng; Xây dựng chương trình quản lý, bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị toàn Công ty; Các chương trình quản lý nhân sự, vật tư ...

- Đầu tư các thiết bị công nghệ hiện đại để vận hành các nhà máy, trạm một các hiện đại và tối ưu.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

Để thực hiện được mục tiêu, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ mới 2023 - 2038 có hiệu quả, Từ HĐQT Công ty, Ban Điều hành cùng toàn thể người lao động trong Công ty phải đoàn kết thống nhất nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Phải nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ và người lao động trong việc thực hiện nhiệm vụ cũng như thực hiện nội quy, quy chế Công ty ban hành. Đặc biệt là Giám đốc, Phó Giám đốc các Ban phải thực sự nỗ lực, tích cực nghiên cứu, học hỏi nâng cao nghiệp vụ, tham mưu tích cực cho Ban Điều hành Công ty trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh của đơn vị để hoàn thành các chỉ tiêu đặt ra trong nhiệm kỳ mới.

2. Thực hiện tốt công tác bảo dưỡng đối với các máy bơm và các thiết bị tại 02 trạm bơm để đảm bảo duy trì vận hành thông suốt, đặc biệt chú trọng công tác kiểm soát chất lượng nước và áp lực nước tại nhà máy và mạng lưới phân phối đảm bảo cung cấp đầy đủ cho khách hàng; tăng sản lượng nước máy, tổ chức triển khai lắp đặt đồng hồ miễn phí (theo quy định của Công ty), từ đó đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, mở rộng mạng lưới cấp nước khu vực phường nội thành, đặc biệt là chú trọng phát triển mạng lưới ống dịch vụ đến tận nhà người dân trong

khu vực trung tâm nội thành; đầu tư xây dựng bể lắng bùn sau xử lý đảm bảo môi trường; vận hành hiệu quả công suất trạm xử lý **19.000** m³/ngày đêm;

3. Tăng cường công tác chống thất thoát nước một cách hiệu quả nhất, nhằm giảm được tỷ lệ chống thất thoát như kế hoạch đề ra, cụ thể hàng năm phải đầu tư lắp đặt thay thế các tuyến ống STK D60-100 đã bị rò rỉ trên toàn hệ thống mạng lưới cấp nước, các tuyến ống PVC khu vực nhà máy bia, khu sân bay, khu lò gạch. Rà soát thay thế các đồng hồ cũ chạy không chính xác và các đồng hồ đã sử dụng trên 10 năm; lắp đặt các đồng hồ kiểm soát đầu ra của Trạm Xử lý. Phối hợp với UBND thành phố Kon Tum trong quá trình cải tạo chỉnh trang đô thị các tuyến đường nội thị để thay thế các tuyến ống STK đã sử dụng lâu ngày nguy cơ rò rỉ cao và ảnh hưởng đến chất lượng nước cung cấp cho nhân dân.

4. Chú trọng công tác quan hệ khách hàng, tăng cường kiểm soát từ khâu ghi đọc chỉ số đồng hồ, nhập số liệu, áp giá nước, thu tiền. Thực hiện việc thống kê số nhân khẩu, hộ dùng nước theo tháng, năm.

5. Về công tác phát triển khách hàng và tăng sản lượng nước: Tích cực và thúc đẩy làm việc với các ngành chức năng ở địa phương về việc đề nghị hạn chế việc cấp phép khai thác nước ngầm cho tổ chức và cá nhân trên các tuyến đường đã có đường ống cấp nước sinh hoạt đang cung cấp.

6. Nghiên cứu tái cơ cấu tổ chức bộ máy, tổ chức sản xuất, kiện toàn, sắp xếp lại một số chức năng, nhiệm vụ của các Ban chuyên môn và các bộ phận trực thuộc phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty cổ phần, đăng ký bổ sung các ngành nghề, hồ sơ năng lực, tăng vốn điều lệ cho Công ty để tham gia các công tác đầu tư, thi công công trình... Tăng cường công tác quản lý lao động, sắp xếp lao động cho phù hợp và mô tả công việc cụ thể cho từng vị trí làm việc, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, rèn luyện để xây dựng đội ngũ lao động có chất lượng cao, tác phong công nghiệp.

7. Kiến nghị các ngành chức năng quan tâm thúc đẩy việc giao đất, cho thuê đất để thực hiện các Dự án như đã nêu trên, giúp doanh nghiệp sớm hoàn thiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch, cấp phép, giao đất... để doanh nghiệp kịp thời đầu tư đồng bộ, đảm bảo tiến độ và sớm đáp ứng nhu cầu cấp thiết của nhân dân về sử dụng nước sạch sinh hoạt trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nhiệm kỳ qua Công ty đã đạt được những thành công nhất định, có tính then chốt và làm tiền đề cho công tác cho nhiệm kỳ tới, nhiệm kỳ 2023 - 2028. Tập thể HĐQT, BDH và toàn thể Người lao động trong Công ty sẽ phấn đấu, nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra, từng bước xây dựng các biện pháp tiên tiến, tăng cường kiểm tra, giám sát. Phát huy dân chủ và xây dựng mối quan hệ hài hoà, tiến bộ; Giải quyết kịp thời, thoả đáng tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người lao động; Xây dựng tinh thần đoàn kết, rèn luyện tác phong công nghiệp, thực hiện mục tiêu phát triển Công ty bền vững.

Với những chỉ tiêu kế hoạch và các biện pháp thực hiện đề ra cho nhiệm kỳ mới, nhiệm kỳ 2023 - 2028, đề nghị toàn thể cán bộ, người lao động trong Công ty ra sức phấn đấu, tổ chức thực hiện một cách có hiệu quả các chỉ tiêu của Đại hội.

Sau khi được Đại hội thông qua, Ban Điều hành Công ty nghiêm túc triển khai thực hiện những nội dung trong kế hoạch mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra, đồng thời tiến hành xây dựng chương trình hành động cụ thể chi tiết cho cả nhiệm kỳ, cho tháng, quý, năm để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Trên đây là báo cáo một số kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2018 - 2023 và phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch nhiệm kỳ 2023 - 2028 của Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- UBND tỉnh Kon Tum (b/c xin ý kiến);
- Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT (b/c);
- Ban Điều hành Công ty (t/h);
- Đảng ủy, CĐCS và các đoàn thể (p/h);
- Lưu Ban TC-HCKD.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC
KON TUM**

Đặng Thanh Bình

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC KON TUM
KOWACO



PHẦN III

TỜ TRÌNH THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI

Kon Tum, tháng 12 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua bản Điều lệ hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định mới của Nhà nước

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Kon Tum

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum;

- Căn cứ vào nhiệm vụ và quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông.

Vừa qua, Quốc hội và Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản mới có hiệu lực thi hành từ năm 2021, trong đó có nhiều văn bản tác động trực tiếp đến hoạt động của các doanh nghiệp nói chung và công ty đại chúng nói riêng. Trên cơ sở tuân thủ, phù hợp và đáp ứng với các quy định pháp luật mới, Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) bất thường năm 2023 xem xét thông qua bản Điều lệ hoạt động mới và Quy chế nội bộ về quản trị mới của Công ty đã được sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Thông qua bản Điều lệ hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị mới của Công ty đã được sửa đổi, bổ sung theo bản Dự thảo đính kèm Tờ trình này.

Điều lệ hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị mới được sửa đổi, bổ sung một số nội dung như sau:

- Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các điều khoản tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị cho phù hợp với các quy định mới Luật Chứng khoán 2019, Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Điều chỉnh, dẫn chiếu điều khoản Luật Doanh nghiệp 2014 sang Luật

Doanh nghiệp 2020;

- Rà soát, sửa đổi các nội dung khác phù hợp với các quy định mới Luật Chứng khoán 2019, Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Ngoài ra, Điều lệ hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty còn bổ sung, điều chỉnh một số định nghĩa, câu chữ, cấu trúc câu cho phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật.

2. Ủy quyền của ĐHĐCĐ.

ĐHĐCĐ giao cho Hội đồng quản trị Công ty:

- Xem xét hoàn thiện nội dung và triển khai việc ban hành Điều lệ hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty mới theo đúng nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua và đúng theo quy định pháp luật.

- Giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và các thủ tục khác có liên quan (nếu có) với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đúng theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đặng Thanh Bình

TỜ TRÌNH

Về việc tăng Vốn điều lệ cho Công ty

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum;
- Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum kính trình Đại hội cổ đông bất thường năm 2023 Về Kế hoạch và Phương án tăng Vốn điều lệ cho Công ty, với nội dung sau:

1. Kế hoạch tăng Vốn điều lệ.

- Tăng vốn điều lệ từ **83.302.000.000** đồng lên **99.000.000.000** đồng (tăng **15.698.000.000** đồng) bằng hình thức chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo Phương án (phương án được đính kèm tờ trình này).
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2023 - 2024.
- Phương án sử dụng vốn: Tăng vốn cho hoạt động, Đầu tư XDCB và Sản xuất Kinh doanh.
- Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023, giao nhiệm vụ và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và lựa chọn phương án tăng vốn điều lệ phù hợp với tình hình công ty, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng Vốn điều lệ:

a. Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
b. Mệnh giá cổ phần:	10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần

c. Số lượng chào bán	Tối đa 1.569.800 cổ phần
d. Giá chào bán:	10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần
e. Tổng giá trị dự kiến phát hành:	15.698.000.000 đồng
f. Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần.
g. Phương thức chào bán:	Theo phương thức thực hiện quyền
h. Tỷ lệ thực hiện quyền:	Tỷ lệ thực hiện quyền là 01 : 0,1884 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền, 01 quyền được mua 0,1884 cổ phiếu phát hành thêm)
i. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:	Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị huỷ bỏ
j. Chuyển nhượng quyền:	Cổ đông có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng lại cho người thứ ba)
k. Thời gian thực hiện:	Dự kiến trong năm 2023 - 2024
l. Mục đích chào bán:	Tăng vốn cho Hoạt động Đầu tư XDCB và hoạt động Sản xuất kinh doanh của Công ty
m. Phương án sử dụng	Giao cho HĐQT căn cứ theo tình hình cụ thể của Công ty để cân đối sử dụng số tiền chào bán chứng khoán trên cơ sở đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty
n. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu chào bán/chào bán thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.
o. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:	Ngoài các nội dung ủy quyền đã đề cập, ĐHĐCĐ bất thường năm 2023, ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thêm các nội dung sau:

	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định, điều chỉnh và hoàn thiện Phương án phát hành cổ phần chi tiết và/hoặc sửa bổ sung Phương án phát hành khi cần thiết hoặc yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, phù hợp số lượng cổ phần tại thời điểm phát hành và tình hình thị trường chứng khoán để đảm bảo đợt phát hành được thành công; - Quyết định cụ thể thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phần căn cứ vào tình hình thị trường và nhu cầu kinh doanh thực tế của Công ty; - Thực hiện các công việc/thủ tục liên quan đến phát hành cổ phần theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật; - Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty, sửa đổi bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty, Giấy đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi kết thúc việc phát hành cổ phần; - Cân đối nguồn vốn thu được (bao gồm cả nguồn thặng dư thu được (nếu có)) để sử dụng theo đúng mục đích được ĐHĐCĐ thông qua và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn hoặc thay đổi mục đích sử dụng (nếu cần thiết) cho phù hợp với thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh/thay đổi liên quan đến Phương án sử dụng vốn này. - Quyết định tất cả các vấn đề cần thiết khác liên quan đến việc phát hành cổ phần, tăng Vốn điều lệ.
--	---

3. Tổ chức thực hiện:

Trong quá trình thực hiện các công việc được uỷ quyền nêu tại Mục 1, Mục 2 Tờ trình này, Hội đồng quản trị có quyền:

3.1. Quyết định các nội dung trong phạm vi được uỷ quyền;

- 3.2. Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ cho các đơn vị, cá nhân tại Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum để thực hiện các công việc cần thiết theo quy định;
- 3.3. Thực hiện hoặc uỷ quyền cho Tổng giám đốc thực hiện: Hoàn thiện, ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu liên quan; Làm việc và thực hiện các thủ tục với các Cơ quan có thẩm quyền và các bên có liên quan; thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ, công việc được uỷ quyền.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đặng Thanh Bình

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT.

Nội dung Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị được đính kèm theo Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đặng Thanh Bình

Số: /TTr-HĐQT

Kon Tum, ngày tháng 12 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc bãi miễn thành viên Hội đồng quản trị do hết nhiệm kỳ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Kon Tum.

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum;

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum;

- Căn cứ Biên bản họp HĐQT ngày /12/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum.

Kính thưa Đại hội, căn cứ Điều 26 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty quy định, thay mặt Ban tổ chức Đại hội kính trình Đại hội bãi miễn các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023 do hết nhiệm kỳ để bầu cử HĐQT nhiệm kỳ mới.

Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023:

- | | |
|--------------------------|--------------|
| 1/ Ông Đặng Thanh Bình | – Chủ tịch |
| 2/ Ông Phan Quốc Hoà | – Thành viên |
| 3/ Ông Nguyễn Trường Ảnh | – Thành viên |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đặng Thanh Bình

Số: /TTr-HĐQT

Kon Tum, ngày tháng 12 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị

Nhiệm kỳ 2023 - 2028

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Kon Tum

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028: **03** thành viên.

Thông tin chi tiết về các ứng cử viên sẽ được gửi đến các cổ đông tại Đại hội, kính đề nghị Đại hội tiến hành thủ tục bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đặng Thanh Bình

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC KON TUM
KOWACO



PHẦN IV
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Kon Tum, tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC KON TUM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Cấp nước Kon Tum ngày 02 tháng 12 năm 2023;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD nhiệm kỳ 2018 - 2023 và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2023 - 2028 của Công ty và Thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch cho nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Điều 2. Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty với các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được phê duyệt.

Điều 3. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được phê duyệt.

Điều 4. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum do hết nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Điều 5. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum nhiệm kỳ 2023 - 2028:

1. Ông **Đặng Thanh Bình**
2. Ông ...
3. Ông ...

Điều 6. Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc căn cứ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty thực hiện các công việc tiếp theo để kiện toàn bộ máy của Hội đồng quản trị và triển khai ban hành Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty với các nội dung sửa đổi, bổ sung; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được phê chuẩn.

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Kon Tum thông qua toàn văn Nghị quyết với tỷ lệ biểu quyết “Đồng ý” là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02/12/2023.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (thông qua Website);
- UBND tỉnh Kon Tum;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- HĐQT, BDH;
- Lưu TK HĐQT, VT.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Đặng Thanh Bình